

không đầy đủ các quy định về chế độ báo cáo tài chính nêu tại điểm 3 Mục IV Chương II Thông tư này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 49/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực kế toán.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký, mọi quy định trước đây về quản lý tài chính đối với Quý tín dụng nhân dân Trung ương trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, xem xét, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

LÊ THỊ BĂNG TÂM

QUYẾT ĐỊNH số 166/2000/QĐ-BTC ngày 17/10/2000 về việc quy định thuế suất thuế nhập khẩu đối với một số máy móc, thiết bị phòng nổ chuyên dùng cho khai thác than trong hầm lò.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998;

Tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan; theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu 0% (không phân trăm) đối với một số máy móc, thiết bị phòng nổ chuyên dùng cho khai thác than trong hầm lò, nếu đảm bảo các điều kiện sau đây:

- Có tên trong bản Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;
- Trong nước chưa sản xuất được (do Bộ Công nghiệp xác nhận);
- Nhập khẩu để lắp đặt trong hầm lò phục vụ cho việc khai thác than;
- Do Tổng công ty Than và các doanh nghiệp trực thuộc Tổng công ty Than nhập khẩu.

Mã số hàng hóa theo Danh mục Biểu thuế nhập khẩu ghi cho các mặt hàng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho khai thác than trong hầm lò quy định tại Quyết định này không áp dụng cho tất cả các mặt hàng thuộc mã số đó mà chỉ áp dụng cho các mặt hàng được ghi rõ tên tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Hàng năm, Bộ Tài chính sẽ xem xét để điều chỉnh mức thuế nhập khẩu của các mặt hàng quy định tại Điều 1 Quyết định này, phù

hợp với khả năng sản xuất trong nước và các cam kết quốc tế về thuế.

Điều 3. Tổng công ty Than Việt Nam phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc nhập khẩu và sử dụng đúng mục đích các trang thiết bị phòng nổ chuyên dùng để khai thác than trong hầm lò. Việc quy định thuế suất thuế nhập khẩu riêng cho máy móc, thiết bị chuyên dùng cho khai thác than trong hầm lò được thực hiện chậm nhất không quá ngày 31 tháng 12 năm 2005.

Chậm nhất đến ngày 31 tháng 3 năm sau, Tổng công ty Than phải báo cáo tình hình sử dụng số máy móc, thiết bị chuyên dùng cho khai thác than trong hầm lò đã nhập khẩu của năm trước với Bộ

Công nghiệp và cơ quan hải quan (nơi đơn vị nhập khẩu). Các trường hợp sử dụng sai mục đích sẽ bị truy thu thuế nhập khẩu và xử phạt theo đúng quy định của Biểu thuế thuế nhập khẩu và Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành và áp dụng cho các Tờ khai hàng nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan bắt đầu từ ngày 25 tháng 10 năm 2000./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

Phụ lục

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ PHÒNG NỔ CHUYÊN DỤNG CHO KHAI THÁC THAN TRONG HẦM LÒ

(ban hành kèm theo Quyết định số 166/2000/QĐ-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Số thứ tự	Mô tả mặt hàng	Mã số
1	Máy bơm phòng nổ trong hầm lò	84138110
2	Quạt gió cục bộ và quạt gió chính phòng nổ trong hầm lò	84145900
3	Động cơ xoay chiều 3 pha phòng nổ trong hầm lò có công suất trên 750 W nhưng không quá 37,5 KW	85015210
4	Máy biến thế phòng nổ chiếu sáng trong hầm lò	85043290
5	Máy biến thế khô phòng nổ trong hầm lò, công suất đến 16 KVA	85043290
6	Máy biến thế khô phòng nổ trong hầm lò, công suất trên 16 KVA đến 500 KVA	85043390
7	Trạm biến áp khô trọn bộ, di động, phòng nổ trong hầm lò, công suất trên 16 KVA đến 500 KVA	85043390
8	Ắc quy tàu điện phòng nổ của mỏ hầm lò	85074000
9	Búa khoan điện cầm tay phòng nổ dùng trong hầm lò	85081000
10	Khởi động từ phòng nổ trong hầm lò	85362000
11	Áp tô mát phòng nổ trong hầm lò	85362000